

Số: 1102 /BC-STP

Quảng Trị, ngày 15 tháng 6 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 959/SVHTTDL-TDTT ngày 07/6/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị v/v thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (*dự thảo Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển năng khiếu tỉnh và các đội tuyển cấp huyện đang tập trung tập huấn, thi đấu các giải thể thao của tỉnh Quảng Trị*). Sau khi nghiên cứu dự thảo và các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định đối với dự thảo văn bản như sau:

**I. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH TÙNG NỘI DUNG**

**1. Sự cần thiết ban hành nghị quyết**

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao, khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2020) thì Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển năng khiếu tỉnh và các đội tuyển cấp huyện đang tập trung tập huấn, thi đấu các giải thể thao của tỉnh Quảng Trị là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

**2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

- Tại điểm c khoản 1 Điều 32 Luật Thể dục, thể thao năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018 quy định vận động viên thể thao thành tích cao có quyển: “c) Được hưởng chế độ dinh dưỡng đặc thù, tiền lương, tiền hỗ trợ tập luyện, thi đấu thể thao theo quy định của pháp luật;”

Tại điểm a khoản 1 Điều 33 Luật Thể dục, thể thao năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018 quy định huấn luyện viên thể thao thành tích cao có quyển: “a) Được hưởng tiền lương và chế độ dinh dưỡng đặc thù theo quy định của pháp luật;”

Tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 86/2020/TT-BTC quy định:

*“1. Phạm vi điều chỉnh: Thông tư này quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao (sau đây gọi là huấn luyện viên), vận động viên thể thao thành tích cao (sau đây gọi là vận động viên).”*

Theo đó, cụm từ “huấn luyện viên”, “vận động viên” quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 86/2020/TT-BTC được hiểu là “huấn luyện viên thể thao thành tích cao” và “vận động viên thể thao thành tích cao”.

Như vậy, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

Tuy nhiên, tại dự thảo Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên là chưa phù hợp.

Để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Thể dục, thể thao (sửa đổi, bổ sung năm 2018), Thông tư số 86/2020/TT-BTC, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh sửa tên gọi và toàn bộ nội dung của dự thảo Nghị quyết theo hướng chỉ quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao khác (*ngoài các đối tượng đã được quy định tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC*) đang tập trung tập huấn, thi đấu của địa phương.

- Tại Điều 1 và khoản 1 Điều 2 dự thảo quy định:

Tại Điều 1 dự thảo quy định: “*Nghị quyết này quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển năng khiếu tỉnh (bao gồm huấn luyện viên, vận động viên thể thao người khuyết tật tỉnh)....*”

Tại khoản 1 Điều 2 dự thảo quy định: “*1. Huấn luyện viên, vận động viên (bao gồm huấn luyện viên, vận động viên thể thao người khuyết tật tỉnh...)*”

Tuy nhiên, quy định tại Điều 1 và khoản 1 Điều 2 dự thảo chưa rõ ràng. Đề nghị xác định rõ cụm từ “(bao gồm huấn luyện viên, vận động viên thể thao người khuyết tật tỉnh)” được hiểu là: chỉ bao gồm huấn luyện viên, vận động viên thể thao người khuyết tật tỉnh hay bao gồm cả huấn luyện viên, vận động viên thể thao người khuyết tật tỉnh. Từ đó, cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét chỉnh sửa quy định tại Điều 1 và khoản 1 Điều 2 dự thảo cho phù hợp.

- Tại điểm b khoản 1 Điều 2:

+ Tại điểm b khoản 1 Điều 2 quy định đối tượng áp dụng Nghị quyết như sau: “*b) Đội tuyển cấp sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là đội tuyển cấp huyện)...*”

Theo đó, Nghị quyết áp dụng cho đối tượng huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển cấp ngành. Tuy nhiên, tại Điều 3 Thông tư số 86/2020/TT-BTC đã quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên

thành tích cao của đội tuyển cấp ngành, đội tuyển trẻ cấp ngành. Do đó, đề nghị xem xét chỉnh sửa quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 của dự thảo cho phù hợp.

+ Tại điểm b khoản 1 Điều 2 quy định “Đội tuyển cấp sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là đội tuyển cấp huyện)”. Theo đó, đội tuyển cấp sở, ban, ngành cũng được gọi là đội tuyển cấp huyện là chưa hợp lý. Đề nghị xem xét chỉnh sửa nội dung này theo hướng tách riêng hai nhóm đối tượng này.

- Tại điểm c khoản 1 Điều 2:

Tại điểm đ khoản 2 Điều 1 Thông tư số 86/2020/TT-BTC quy định:

“đ) Các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018;”

Theo đó, chế độ dinh dưỡng đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tập trung tập huấn và thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục, thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018 đã được quy định tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 thì Nghị quyết áp dụng cho đối tượng “*Huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Quảng Trị thuộc đội tuyển năng khiếu tỉnh và đội tuyển cấp huyện đang tập trung tập huấn, thi đấu tham gia các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục, thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018*” là chưa phù hợp.

Đề nghị chỉnh sửa quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 cho phù hợp với quy định tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC.

- Tại khoản 4 Điều 3 quy định:

“4. *Huấn luyện viên, vận động viên đã hưởng chế độ dinh dưỡng của cấp trên theo quy định thì không được hưởng chế độ theo quy định tại Nghị quyết này.*”

Quy định trên không rõ ràng, đề nghị xác định rõ “chế độ dinh dưỡng của cấp trên theo quy định” là cơ quan nào, được quy định tại văn bản nào và chỉnh sửa nội dung quy định tại khoản 4 Điều 3 cho phù hợp.

- Tại Điều 4: Đề nghị rà soát, chỉnh sửa quy định tại Điều 4 theo ý kiến tham gia của Sở Tài chính tại Công văn số 1885/STC-TCHCSN ngày 31/5/2023 về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với HLV, VĐV thuộc đội tuyển năng khiếu tỉnh và các đội tuyển cấp huyện đang tập trung tập huấn, thi đấu các giải thể thao của tỉnh Quảng Trị.

### **3. Ngôn ngữ và thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản:**

- Tại khoản 1, 2 Điều 3: Đề nghị trình bày khoản 1, khoản 2 Điều 3 dự thảo theo đúng quy định tại điểm e khoản 1 và khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ví dụ: Chính sửa kỹ thuật trình bày của khoản 1 Điều 3 như sau:

1. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập huấn:

a) Đội tuyển năng khiếu tỉnh: 125.000 đồng/người/ngày.

b) Đội tuyển cấp huyện: 125.000 đồng/người/ngày.

Cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh sửa tương tự với khoản 2 Điều 3.

- Tại điểm b khoản 1 Điều 2:

Tại khoản 4 Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định: “*4. Từ ngữ viết tắt chỉ được sử dụng trong trường hợp cần thiết và phải giải thích nội dung của từ ngữ đó tại lần xuất hiện đầu tiên trong văn bản.*”

Tuy nhiên, tại điểm b khoản 1 Điều 2 sử dụng cụm từ viết tắt “sau đây gọi chung là đội tuyển cấp huyện” chưa phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

## II. KẾT LUẬN

Từ những ý kiến thẩm định trên, Sở Tư pháp cho rằng dự thảo Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển năng khiếu tỉnh và các đội tuyển cấp huyện đang tập trung tập huấn, thi đấu các giải thể thao của tỉnh Quảng Trị đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành sau khi bổ sung, chỉnh lý dự thảo theo các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý, hoàn thiện đến Sở Tư pháp khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp vào dự thảo Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển năng khiếu tỉnh và các đội tuyển cấp huyện đang tập trung tập huấn, thi đấu các giải thể thao của tỉnh Quảng Trị.

### Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Văn hóa, TT&DL;
- Lưu: VT, XD&KTVBQPPL.

### GIÁM ĐỐC



Hoàng Kỳ